

Số: 1827/TB-BV

Đại Lộc, ngày 25 tháng 10 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc mời chào giá các mặt hàng VTYT tiêu hao
dây dẫn, dây hút nhót, các loại sond, catheter, nội khí quản
tại Bệnh Viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu mua sắm các mặt hàng VTYT tiêu hao dây dẫn, dây hút nhót, các loại sond, catheter, nội khí quản tại Bệnh viện, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu mua sắm với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

2. Thông tin liên hệ người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam vào giờ hành chính các ngày trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.

4. Thời hạn nhận báo giá:

- 10 ngày kể từ ngày đăng tải thành công lên cổng thông tin của bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 120 ngày kể từ ngày ký.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế/ linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang vật tư y tế (gọi chung là thiết bị): Chi tiết Bảng mô tả đính kèm Phụ lục 1.

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản vật tư y tế như sau:

- Địa điểm cung cấp: Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam. Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

- Hàng hóa được giao mới 100%, chưa qua sử dụng, được bảo quản và đảm bảo chất lượng theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

- Giao hàng thành nhiều đợt, theo nhu cầu của đơn vị, thời gian cung ứng chậm nhất là 48 giờ sau khi nhận được dự trù của bên mua và đợt xuất trong 24 giờ.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.
- Thời hạn thanh toán: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ chứng từ theo yêu cầu. Chứng từ thanh toán phải phù hợp với quy định của pháp luật.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu Phụ lục 2 và Phụ lục 3 đính kèm thông báo này, các công ty có thể tham gia chào giá 1 hay nhiều mặt hàng trong danh mục.

b. Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (Bản giấy gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện quy định tại khoản 3 Mục I – Yêu cầu báo giá).

c. Báo giá đựng trong một túi hồ sơ được niêm phong cẩn thận, bao gồm:
+ 01 bản gốc báo giá, các tài liệu kèm theo để chứng minh tính năng thông số kỹ thuật...

+ 01 đĩa CD hay USB chứa file mềm báo giá của công ty.

6. Yêu cầu khác:

Các tài liệu liên quan đến báo giá được gửi đến Phòng Văn thư, Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam.

Địa chỉ 107 Quang Trung, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, Quảng Nam.

Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ :

- DS. Lê Tấn Phát – Khoa Dược Bệnh viện
- Số điện Thoại: 0377750745.

Ghi chú: Phía ngoài bì hồ sơ chào giá ghi rõ:

“Thư chào giá cung cấp các mặt hàng Vật tư y tế tiêu hao dây dẫn, dây hút nhót, các loại sond, catheter, nội khí quản”

Rất mong nhận được sự quan tâm của các công ty./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị cung cấp;
- Lưu: VT, KD.

**GIÁM ĐỐC KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**
Nguyễn Đình Hoàng

BẢNG MÔ TẢ CHI TIẾT DANH MỤC THIẾT BỊ Y/T/ LINH KIỆN PHỤ KIỆN, VẬT TƯ TIÊU HAO DÂY DẪN, DÂY HÚT

NHÓT, CÁC LOẠI SONDE, CATHETER, NỘI KHÍ QUẢN SỬ DỤNG TẠI BỆNH VIỆN

Đính kèm Thông báo số 182/TB-BV ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực miền núi phía Bắc Quảng Nam

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
1	Bộ dây dẫn truyền huyết áp một đường	- Bộ bao gồm: 1 cảm biến đo huyết áp xâm lấn dùng 1 lần, 1 dây truyền dịch có van khoá, 1 dây nối với khoá 3 ngã. - Được làm từ vật liệu Polymer. Phù hợp với tất cả các loại cấp.	Bộ	200
2	Catheter tĩnh mạch trung tâm 1 nòng	- Chất liệu: Polyurethane mềm. - Có cản quang - Kim luồn chữ Y có van - Nong dẫn chữ J - Khóa ba ngã ngăn dịch	Cái	10
3	Catheter tĩnh mạch trung tâm 2 nòng	- Catheter tĩnh mạch trung tâm 2 nòng các cỡ - Chất liệu: Polyurethane mềm - Có cản quang - Kim luồn chữ Y có van - Nong dẫn chữ J - Khóa ba ngã ngăn dịch	Cái	500
4	Catheter tĩnh mạch trung tâm 3 nòng	- Chất liệu: Polyurethane - Có cản quang - Kim luồn chữ Y có van - Nong dẫn chữ J - Khóa ba ngã ngăn dịch	Cái	50
5	Khóa 3 chạc loại không có dây nối	- Khóa 3 chạc loại không có dây nối, có khoá Luer Lock	Cái	4,000
6	Dây bơm thuốc áp lực cao	- Chất liệu PU. Dài 150 cm. Áp lực ≥ 1200 psi	Dây	20

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
7	Dây cho ăn các số	- Dây có chiều dài 40cm, có nắp, có cán quang suốt chiều dài ống. - Kích thước: số 6,8. - Đảm bảo vô khuẩn.	Dây	200
8	Dây hút đàm (nhớt) có khóa	- Làm từ chất liệu nhưc PVC không độc hại. - Size: 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18. - Chiều dài tiêu chuẩn: 50cm.	Dây	4,000
9	Dây nối bơm tiêm điện 140cm	- Dây nối bơm tiêm điện với khóa kết nối Luer lock. - Độ dài của dây nối là 140cm. - Sản phẩm tiệt trùng, không có chất DEHP	Dây	8,000
10	Dây nối bơm tiêm điện 30cm	- Dây nối bơm tiêm điện với khóa kết nối Luer lock. - Độ dài của dây nối là 30cm. - Sản phẩm tiệt trùng, không có chất DEHP	Dây	300
11	Dây ống nối hút dịch 2m	- Nhựa PVC y tế, trong suốt, dây dẻo, thành ống dày, có 2 đầu nối nhựa mềm dẻo, có khóa. - Tiệt trùng	Dây	3,000
12	Dây oxy 2 nhánh (sơ sinh, trẻ em, người lớn)	- Chiều dài: 2m - Đóng gói riêng biệt, tiệt trùng. - Nguyên liệu nhựa y tế - Size: SX (sơ sinh), S (trẻ em), L (người lớn).	Dây	10,000
13	Dây thông tiểu một nhánh	- Được sản xuất từ chất đàn hồi silicon - Đầu khép kín có hai mắt bên. - Được tiệt trùng và đóng gói riêng lẻ từng túi. - Size: 8, 10, 12, 14, 16, 18	Dây	700
14	Dây truyền máu	- Dây truyền làm từ nguyên liệu PVC y tế - Dây truyền máu có kim 18G, không có chất DEHP không chứa Bisphenol A. - Đầu kim, khoá và ống gắn kết với túi máu làm từ chất liệu nhựa	Dây	3,000

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
		ABS nguyên sinh. - Đầu kim tiêm làm bằng thép không gỉ sắc nhọn vát 3 cạnh. Bao gồm: 01 bình thủy tinh trong, có quai xách dùng để đựng dịch dẫn lưu và 01 nắp bình dẫn lưu bằng nhựa cứng		
15	Dây và nắp bình thông phổi	- Công dụng: dùng để kẹp dây rốn trẻ sơ sinh. - Chất liệu: ABS, PE, PP. - Kích thước: 5.5cm. - Tiệt trùng, không chứa DEHP	Dây	10
16	Kẹp rốn	- Dây có Luer Lock tạo kết nối chắc chắn. Khóa chịu áp lực lên đến 7 bar. Trong khóa ba ngã có mũi tên đánh dấu nhằm chỉ hướng của dòng chảy. Dài 10cm, 25cm. - Bầu dung thuốc từ 2ml -> 6ml. - Tiệt trùng	Cái	1,000
17	Khóa 3 ngã có dây nối dài 10cm, 25cm	- Chất liệu nhựa y tế. Mặt nạ thở oxy có dây đeo, dây có chiều dài 2 mét. Tiệt trùng, đóng gói riêng đến từng đơn vị nhỏ nhất.	Cái	200
18	Mask khí dung các Size	- Ống thông tiêu 2 nhánh có bóng. Dây có chiều dài >40cm. Chất liệu cao su, bề mặt tráng silicone. - Tiệt trùng. Size từ 12Fr đến 22Fr	Cái	3,000
19	Mask Oxy các cỡ	• Làm từ cao su tự nhiên. • Các ống này đều có dải cản quang nằm dọc thân ống để dễ dàng xác định khi chụp X quang. • Phần kết nối có đường kính lớn hơn so với các bộ phận khác. • Size: 14, 16, 18, 20, 22, 24.	Cái	600
20	Ống Foley 2 nhánh	- Các cỡ. - Dây dẫn dài ≥ 400 mm. Được sản xuất từ chất liệu nhựa PVC nguyên sinh.	Ống	1,000
21	Sonde chữ T các số		Cái	20
22	Sonde hậu môn các cỡ		Cái	30

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật (Cơ bản)	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính
23	Tay cầm ống nối hút dịch	- Tay nắm làm bằng PVC trong suốt. Không độc hại, không gây sốt. - Khử trùng bằng Ethylene Oxide. Tương thích với dây hút dịch. - Sản phẩm vô trùng.	Cái	100
24	Túi bọc máy vi phẫu	- Nguyên liệu : được làm từ túi nylon, Sản phẩm chứa trong túi giấy sử dụng trong y tế có gói màu) chỉ thị đã bị tiệt trùng bằng khí EO Gas.	Túi	20
25	Túi đựng nước tiểu	- Túi đựng nước tiểu có dây treo làm bằng vật liệu nhựa PVC cao cấp, dây dẫn dài 0.75 m; - Đóng gói vô trùng	Túi	7,000
26	Bộ dây dẫn lưu áp lực âm 200ml	- Chất liệu: Nhựa PVC nguyên chất, không chứa Latex. Bình 3 lít xo, ống nhựa PVC, đầu nối hình chữ "Y", ống dẫn có Troca. Có van, thể tích lưu trữ 200ml. Tiệt trùng từng sản phẩm	Bộ	200
27	Bộ dây dẫn lưu áp lực âm 400ml	- Chất liệu: Nhựa PVC nguyên chất, không chứa Latex. Bình 3 lít xo, ống nhựa PVC, đầu nối hình chữ "Y", ống dẫn có Troca. Có van, thể tích lưu trữ 400ml. - Tiệt trùng từng sản phẩm	Bộ	200
28	Nội khí quản	- Loại có bóng, có đường cản quang X-ray dọc thân ống. Nguyên liệu PVC, có đầu nối tiêu chuẩn 15mm để đảm bảo tương hợp với các đầu nối tròn. Các số. - Đóng gói và tiệt trùng cho từng sản phẩm	Cái	3,000



Kính gửi: Bệnh viện.....

Trên cơ sở Yêu cầu báo giá số ... /BV..... ngày ... tháng ... năm ... của Bệnh viện....., chúng tôi ... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1	..									
2	...									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ... ngày [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm ... [Ghi ngày ... tháng ... năm ... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục 1 – Yêu cầu báo giá]

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đăng trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày ... tháng ... năm ...
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp ⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột "Danh mục" trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Bảng mô tả tại Phụ lục 1 – Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu. Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu vào báo giá.



Kính gửi:

Địa chỉ:

Theo Yêu cầu báo giá số, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	STT theo thư mời chào giá	Tên danh mục	Tên thương mại	Chỉ tiết kỹ thuật	Chủng loại/ Mã hàng	Hãng/ nước sản xuất	Hãng/ nước sở hữu	Số lưu hành/ giấy phép nhập khẩu (nếu có)	Số lượng	ĐVT	Quy cách	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền	Mã VTYT theo QĐ 5086/QĐ-BYT	Giá kê khai	Mã kê khai	Mã HS	Thuế VAT (nếu có)
1																		
2																		
3																		
4																		
5																		
6																		
7																		
8																		
9																		
10																		
11																		
12																		
13																		
14																		
15																		
16																		
17																		
18																		
19																		
20																		
21																		
22																		
23																		
24																		
25																		
26																		
27																		
28																		
29																		
30																		
31																		
32																		
33																		
34																		
35																		
36																		
37																		
38																		
39																		
40																		
41																		
42																		
43																		
44																		
45																		
46																		
47																		
48																		
49																		
50																		
51																		
52																		
53																		
54																		
55																		
56																		
57																		
58																		
59																		
60																		
61																		
62																		
63																		
64																		
65																		
66																		
67																		
68																		
69																		
70																		
71																		
72																		
73																		
74																		
75																		
76																		
77																		
78																		
79																		
80																		
81																		
82																		
83																		
84																		
85																		
86																		
87																		
88																		
89																		
90																		
91																		
92																		
93																		
94																		
95																		
96																		
97																		
98																		
99																		
100																		

Bảo giá này có hiệu lực 120 ngày kể từ ngày ký báo giá

..., ngày ... tháng ... năm ...
Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu)